

**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO**

BỘ NỘI VỤ

...../.....

...../.....

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

ĐẬU THANH HẢI

**Nâng Cao Hiệu Quả Sử Dụng Vốn Kinh Doanh Của Công
Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Trường Tiến Lợi**

Chuyên ngành : TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Mã số : 60 34 02 01

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website:
luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

THỪA THIÊN HUẾ - NĂM 2016

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

Công trình được hoàn thành tại: Cơ sở Học viện tại khu
vực miền Trung - Học viện Hành chính Quốc gia

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN HOÀNG
HIỀN

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn thạc
sĩ, Học viện Hành chính Quốc gia.

Địa điểm:

.....

...

.....

Số Đường: Thành phố Huế

Thời gian: vào hồi giờ ngày tháng năm 2016

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài luận văn

Khủng hoảng kinh tế thế giới diễn ra vào năm 2008 đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đối với nền kinh tế của nhiều nước trên thế giới, thậm chí đến nay nhiều quốc gia vẫn đang phải nỗ lực hết mình vật lộn với những khó khăn mà nó để lại.

Với cơ sở lý luận về vốn kinh doanh là một trong những điều kiện đầu tiên và quan trọng nhất để các doanh nghiệp có thể thực hiện được các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, đòi hỏi các doanh nghiệp phải sử dụng vốn sao cho có hiệu quả trong điều kiện thị trường cạnh tranh gay gắt như hiện nay.

Trong thực tiễn, việc sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp vẫn còn một số hạn chế, biểu hiện như việc quản lý, sử dụng vốn chủ sở hữu còn bất cập, xác định cơ cấu vốn chưa hợp lý, phân bổ vốn nơi thừa nơi thiếu, dẫn đến lượng vốn kinh doanh của doanh nghiệp còn bị sử dụng một cách lãng phí, kém hiệu quả.

Trước tình hình đó, vấn đề nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của các doanh nghiệp được nhà quản lý hết sức quan tâm, bởi đây chính là vấn đề then chốt nhằm đảm bảo cho sự tồn tại và nâng cao lợi ích của doanh nghiệp. Trong điều kiện hiện nay, để có thể đứng vững và phát triển, đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải tự khẳng định với nhiều quyết sách đúng, trong đó việc sử dụng vốn kinh doanh của mình sao cho phù hợp và đem lại lợi ích cao nhất cho doanh nghiệp đóng một vai trò không nhỏ.

Với mong muốn đóng góp một phần kiến thức của bản thân trong nhận định tình hình kinh tế nói chung để từ đó phân tích, đề ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh

của công ty TNHH Trường Tiến Lợi đã trở thành động lực thúc đẩy để bản thân chọn đề tài “Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trường Tiến Lợi” để nghiên cứu, hoàn thiện luận văn thạc sĩ của mình.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.

Qua tìm hiểu, tác giả tìm thấy một số luận văn thạc sĩ viết về đề tài nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh như sau:

- Luận văn thạc sĩ: “Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8” của Hà Thị Kim Duyên, học viên trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Luận văn thạc sĩ: “Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh tại tổng công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện” của Luyện Thị Thanh Hà, Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông.

Các luận văn nói trên đều nghiên cứu về đề tài nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp nói chung. Tuy nhiên, giai đoạn hiện nay nền kinh tế đã có những phát triển mới khác với hoàn cảnh thực hiện các luận văn nói trên. Do đó, vấn đề nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh cũng có những nét đặc trưng khác nhau với tình hình mỗi doanh nghiệp khác nhau và tại các giai đoạn phát triển khác nhau của thị trường, nhất là tại Quảng Bình.

Chính vì vậy, tác giả chọn đề tài trên là không trùng lặp với những công trình đã công bố.

3. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn

- Mục đích:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

+ Về mặt lý luận: Nghiên cứu, góp phần hoàn thiện lý luận về nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp xây lắp nói riêng trong điều kiện nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

+ Về mặt thực tiễn: Đánh giá đúng hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh trong 3 năm, từ năm 2013 đến năm 2014, 2015; đề xuất những giải pháp chủ yếu mang tính hệ thống và khả thi nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi.

- Nhiệm vụ: Khảo sát, phân tích số liệu thực tế về thực trạng hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh tại công ty TNHH Trường Tiến Lợi. Từ đó đánh giá những kết quả đạt được và những hạn chế trong sử dụng vốn kinh doanh của công ty và rút ra giải pháp, kiến nghị, đề xuất để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh cho công ty trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận văn

- Đối tượng nghiên cứu: Hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi (Có địa chỉ tại: 82 Lý Thường Kiệt, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình)

- Phạm vi nghiên cứu:

Không gian nghiên cứu: Đề tài được nghiên cứu tại công ty TNHH Trường Tiến Lợi.

Thời gian nghiên cứu: Nghiên cứu hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của công ty TNHH Trường Tiến Lợi trong giai đoạn 2013-2015.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của luận văn

- Phương pháp luận: Dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử làm phương pháp luận cơ bản.

- Phương pháp nghiên cứu:

+ Sử dụng phương pháp hệ thống, thống kê khảo cứu và phân tích để tiến hành phân tích thực hiện luận văn.

+ Sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu: thu thập những thông tin liên quan đến vấn đề nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng và internet nhằm làm rõ vấn đề.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Với đề tài “Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi”, tác giả mong muốn đưa ra những giải pháp khoa học và phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh tại Công ty TNHH Trường Tiến Lợi.

- Phân tích, đánh giá và rút ra những nhận xét, kết luận mang tính tổng kết thực tiễn về thực trạng hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi. Nêu rõ nguyên nhân và những vấn đề cần phải giải quyết.

- Đề xuất một hệ thống các giải pháp đồng bộ có cơ sở khoa học và thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi.

7. Kết cấu của luận văn

Căn cứ vào các vấn đề trên, bố cục của đề tài ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn được kết cấu gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở khoa học về vốn kinh doanh và hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh trong doanh nghiệp.

Chương 2: Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi.

Chương 3: Định hướng và một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi.

Chương 1: CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ VỐN KINH DOANH VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN KINH DOANH TRONG DOANH NGHIỆP

1.1. Cơ sở khoa học về vốn kinh doanh

1.1.1. Khái niệm về vốn kinh doanh

Vốn kinh doanh của doanh nghiệp là toàn bộ số tiền ứng trước mà doanh nghiệp bỏ ra để đầu tư hình thành các tài sản cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

1.1.2. Đặc trưng của vốn kinh doanh

Thứ nhất: Vốn kinh doanh được biểu hiện bằng một lượng giá trị thực tế của các tài sản hữu hình và vô hình dùng để sản xuất ra một lượng giá trị thực các sản phẩm khác.

Thứ hai: Vốn kinh doanh phải vận động sinh lời, đạt được mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp.

Thứ ba: Vốn kinh doanh phải được tập trung tích tụ thành một lượng nhất định mới có thể phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh.

Thứ tư: Vốn kinh doanh có giá trị về mặt thời gian.

Thứ năm: Vốn kinh doanh phải gắn với chủ sở hữu.

Thứ sáu: Vốn kinh doanh được coi là một hàng hóa đặc biệt.

1.1.3. Vai trò vốn kinh doanh

- Vốn kinh doanh của các doanh nghiệp thương mại có vai trò quyết định trong việc thành lập, hoạt động, phát triển của từng loại hình doanh nghiệp theo luật định.

- Vốn kinh doanh là một trong số những tiêu thức để phân loại quy mô của doanh nghiệp.

- Trong cơ chế kinh doanh mới, trong điều kiện mở rộng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sản xuất kinh doanh.

- Vốn kinh doanh của doanh nghiệp thương mại là yếu tố giá trị, nó chỉ phát huy được tác dụng khi bảo tồn được và tăng lên được sau mỗi chu kỳ kinh doanh.

- Vốn kinh doanh là điều kiện duy trì sản xuất, đổi mới thiết bị công nghệ, mở rộng sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Vốn kinh doanh là công cụ phản ánh và đánh giá quá trình vận động của tài sản, kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thông qua các chỉ tiêu tài chính.

1.1.4. Phân loại vốn kinh doanh

1.1.4.1. Vốn cố định

1.1.4.2. Vốn lưu động

1.1.5. Nguồn hình thành vốn kinh doanh trong doanh nghiệp

* Căn cứ vào quan hệ sở hữu vốn có thể chia nguồn vốn kinh doanh thành hai loại: Vốn chủ sở hữu và nợ phải trả.

* Căn cứ vào thời gian huy động và sử dụng vốn thì nguồn vốn được chia thành nguồn vốn thường xuyên và nguồn vốn tạm thời.

1.1.6. Vốn kinh doanh của các Công ty Trách nhiệm hữu hạn

1.1.7. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của các Công ty Trách nhiệm hữu hạn

1.2. Phân tích hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh

1.2.1. Quan điểm về hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh

Hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp là một phạm trù kinh tế phản ánh trình độ khai thác, sử dụng nguồn vốn của doanh nghiệp vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục đích sinh lời tối đa với chi phí thấp nhất.

1.2.2. Sự cần thiết nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh trong doanh nghiệp

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh sẽ đảm bảo được tính an toàn về tài chính cho doanh nghiệp
- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh sẽ làm tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp
- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh sẽ giúp doanh nghiệp đạt được mục tiêu tăng giá tài sản của chủ sở hữu và các mục tiêu khác

1.2.3. Hệ thống các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh

1.2.3.1. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh

- Vòng quay tài sản (hay vòng quay toàn bộ vốn):
- Tỷ suất sinh lời kinh tế của tài sản (BEP):
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên VKD:
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VKD (ROA):
- Tỷ suất lợi nhuận VCSH (ROE):

1.2.3.2. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động

- Tốc độ luân chuyển VLD
- + Số lần luân chuyển VLD (Số vòng quay VLD)
- + Kỳ luân chuyển VLD

- Hàm lượng VLĐ
- Tỷ suất lợi nhuận VLĐ

1.2.3.3. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định

- Hiệu suất sử dụng VCD
- Hàm lượng VCD
- Tỷ suất lợi nhuận vốn cố định

1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp

1.3.1. Những nhân tố khách quan

- Cơ chế quản lý của Nhà nước
- Hệ thống các chính sách của Nhà nước về quản lý kinh tế
- Sự ổn định của nền kinh tế
- Rủi ro bất thường trong quá trình kinh doanh của doanh nghiệp

1.3.2. Những nhân tố chủ quan

- Chi phí vốn:
- Đặc điểm kinh tế kỹ thuật của ngành sản xuất kinh doanh:
- Đặc điểm về sản xuất:
- Công tác tổ chức và quản lý hoạt động tài chính trong doanh nghiệp:
- Trình độ lao động, cơ chế khuyến khích và trách nhiệm vật chất trong doanh nghiệp:

1.4. Kinh nghiệm đánh giá hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh ở một số doanh nghiệp và bài học cho Công ty TNHH Troiờng Tiến Lợi

1.4.1. Kinh nghiệm đánh giá hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Tập đoàn Sơn Hải

1.4.2. Kinh nghiệm đánh giá của Tập đoàn Trường Thịnh

Chương 2: ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN KINH DOANH TẠI CÔNG TY TNHH TRƯỜNG TIẾN LỢI

2.1. Tổng quan về Công ty TNHH Trường Tiến Lợi

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển của công ty

Công ty TNHH Trường Tiến Lợi được Sở kế hoạch Đầu tư Quảng Bình cấp giấy phép kinh doanh và đi vào hoạt động ngày 09-05-2001.

Tiền thân công ty TNHH Trường Tiến Lợi là một công ty chuyên xây dựng các công trình giao thông và dân dụng. Công ty được thành lập với nguồn vốn của ông Hà Văn Nghiêm – Giám đốc công ty.

2.1.2. Chức năng nhiệm vụ của công ty

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình điện.

- Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, giao thông (không kiểm định các công trình do Công ty tư vấn, thi công);

- San lấp mặt bằng;

- Sản xuất, mua bán, cho thuê, sửa chữa, lắp đặt, bảo dưỡng, bảo trì máy móc, thiết bị phục vụ ngành giao thông vận tải, xây dựng;

2.1.3. Đặc điểm sản phẩm và tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty

2.1.3.1. Đặc điểm sản phẩm xây dựng

2.1.3.2. Đặc điểm tổ chức bộ máy quản lý của Công ty

2.1.4. Những thuận lợi và khó khăn của công ty

2.1.4.1. Thuận lợi

2.1.4.2. Những khó khăn

2.1.5. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty

Nhìn chung, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi trong giai đoạn 2013 - 2015 đang có sự tăng trưởng khá tốt. Mặc dù các chỉ tiêu Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ nhìn chung giảm nhưng Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh, lợi nhuận trước thuế, Lợi nhuận sau thuế đều tăng.

2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi

- Tác động của thị trường
- Chi phí vốn
- Sự ổn định của nền kinh tế
- Đặc điểm kinh tế kỹ thuật của lĩnh vực xây dựng
- Công tác tổ chức và quản lý hoạt động tài chính trong công ty
- Trình độ lao động, cơ chế khuyến khích và trách nhiệm vật chất trong công ty

2.3. Phân tích hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi

2.3.1. Tình hình vốn kinh doanh và nguồn vốn kinh doanh của công ty

2.3.1.1. Tình hình vốn kinh doanh của công ty

Quy mô vốn kinh doanh của công ty có sự biến động khá lớn. Tại thời điểm 31/12/2014, quy mô vốn kinh doanh của công ty là 58.715.585.853 đồng, giảm so với thời điểm 31/12/2013 là

5.226.224.379 đồng, tương ứng với tỷ lệ giảm là 8,17%. Tuy nhiên

đến thời điểm 31/12/2015, quy mô vốn kinh doanh lại có sự tăng nhẹ so với thời điểm đầu năm 2015 là 474.198.092 đồng, tương ứng với tỷ lệ tăng 0,81%.

* Sự biến động của Vốn lưu động

* Sự biến động của Vốn cố định

2.3.1.2. Tình hình nguồn vốn kinh doanh của công ty

Nguồn vốn kinh doanh của công ty có xu hướng giảm trong năm 2014 và tăng lên trong năm 2015. Năm 2014 nguồn vốn giảm 5.226.224.379 đồng (tỷ lệ giảm 8,17%) và năm 2015 nguồn vốn tăng 474.198.092 đồng (tương ứng tỷ lệ tăng 0,81%). Nhìn chung Nợ phải trả giảm dần qua các năm còn Vốn chủ sở hữu tăng lên.

* Nợ phải trả:

* Vốn chủ sở hữu:

2.3.2. Hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của công ty

* Vòng quay VKD

* Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VKD

* Tỷ suất lợi nhuận VCSH

2.3.3. Phân tích thực trạng hiệu quả sử dụng vốn lưu động

2.3.3.1. Cơ cấu vốn lưu động

- Hàng tồn kho
- Các khoản phải thu ngắn hạn
- Tiền

2.3.3.2. Phân tích hiệu quả sử dụng vốn lưu động

- Số vòng quay vốn lưu động
- Kỳ luân chuyển vốn lưu động
- Hàm lượng vốn lưu động
- * Tỷ suất lợi nhuận vốn lưu động của Công ty

Nhìn chung trong cả giai đoạn 2013 – 2015, tỷ suất lợi nhuận vốn lưu động của công ty tăng.

2.3.4. Phân tích thực trạng hiệu quả sử dụng vốn cố định

2.3.4.1. Cơ cấu vốn cố định

Vốn cố định chiếm một tỷ trọng lớn trong cơ cấu quy mô vốn kinh doanh và tỷ trọng vốn cố định ngày càng tăng trong cả giai đoạn 2013 – 2015

2.3.4.2. Phân tích hiệu quả sử dụng vốn cố định

- Hiệu suất sử dụng VCD:

Việc sử dụng vốn cố định của công ty trong 3 năm 2013, 2014 và 2015 đã có sự thay đổi theo chiều hướng xấu đi. Đây là dấu hiệu đáng quan ngại trong việc khai thác sử dụng tài sản cố định của công ty, do đó công ty cần có những biện pháp kịp thời để khắc phục tình trạng trên.

2.3.5. Đánh giá thực trạng hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi

2.3.5.1. Kết quả đạt được

Trong vòng 3 năm qua, Công ty đã có những nỗ lực trong việc sử dụng vốn kinh doanh đạt hiệu quả, mang lại lợi ích kinh tế cho Công ty, cùng với việc tạo lập được đội ngũ nhân công lành nghề, trang bị những máy móc công nghệ hiện đại với công suất lớn nên chất lượng các công trình xây dựng được nâng cao đáng kể.

2.3.5.2. Những hạn chế và nguyên nhân

- Tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu nhìn chung giảm trong giai đoạn 2013 – 2015 nguyên nhân do tốc độ tăng lợi nhuận sau thuế nhỏ hơn tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu bình quân. Điều đó bộc lộ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

sự hạn chế trong việc sử dụng vốn chủ sở hữu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hiệu suất sử dụng VCD nhìn chung giảm trong giai đoạn 2013 – 2015 nguyên nhân chính là do doanh thu thuần của Công ty

nhìn chung giảm trong cả giai đoạn, Công ty cần có biện pháp để cải thiện tình hình kinh doanh, tăng doanh thu.

- Thị trường chủ yếu của công ty là thị trường trong nước mà thị trường trọng điểm là tỉnh Quảng Bình. Tuy có những ưu điểm, song chính sách tập trung vào một thị trường này cũng có những hạn chế nhất định.

- Giá các công trình, dự án của công ty đưa ra còn chưa tạo được lợi thế cạnh tranh về giá cho công ty trên thị trường.

- Chất lượng một số ít công trình vẫn chưa đạt chuẩn các tiêu chuẩn chất lượng đề ra.

- Công ty có khá nhiều thợ giỏi nhưng trình độ lao động nói chung còn thấp.

- Công ty thiếu vốn trong hoạt động sản xuất.

2.3.6. Phân tích thực trạng hiệu quả sử dụng lao động

2.3.7. Đánh giá thực trạng hiệu quả sử dụng vốn kinh

doanh của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trường Tiến Lợi **2.4.**

Ý nghĩa của việc đánh giá hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trường Tiến Lợi

- Ý nghĩa khoa học

- Ý nghĩa thực tiễn

Chương 3: ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN KINH DOANH CỦA CÔNG TY TNHH TRỢ LỢI TIỀN LỢI

3.1. Định hướng phát triển của Công ty TNHH Trợ Lãi Tiền Lợi

3.1.1. Bối cảnh trong nước và quốc tế

3.1.1.1. Thuận lợi

3.1.1.2. Khó khăn

3.1.2. Định hướng và mục tiêu phát triển của công ty trong thời gian tới

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý.

- Phát triển trở thành Công ty mạnh, mở rộng thị trường tiêu thụ. Liên doanh liên kết thêm với nhiều bạn hàng quốc tế để tìm kiếm và mở rộng nguồn cung cấp máy móc thiết bị chất lượng cao đáp ứng được nhu cầu sản xuất. Xây dựng, nâng cao năng lực bộ máy quản lý về mọi mặt. Thu nhập của cán bộ công nhân viên tăng bình quân 10-20% mỗi năm

- Kế hoạch tăng doanh thu bằng cách không ngừng nâng cao năng suất - chất lượng - hiệu quả.

- Tiến hành đầu tư đổi mới TSCĐ, thay thế những tài sản cũ không còn giá trị sử dụng hay giá trị sử dụng thấp không đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Cùng với kế hoạch tăng doanh thu, Công ty tiếp tục đẩy mạnh mức tăng về lợi nhuận, nâng cao đời sống cho cán bộ công nhân viên.

- Phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, lấy hiệu quả kinh tế là thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền

vững của công ty, góp phần quan trọng vào việc xây dựng và phát triển công ty trở thành một Công ty xây lắp lớn mạnh trong tỉnh và khu vực Miền Trung.

Công ty đã đề ra mục tiêu cụ thể từng bước như sau (giai đoạn 2016 – 2020)

- + Tăng trưởng doanh thu bình quân đạt 25%/năm;
- + Tăng trưởng lợi nhuận đạt 30%/ năm;
- + Thu nhập bình quân 6trđ/ người/ tháng;

- Tổ chức huy động đảm bảo đầy đủ kịp thời VLĐ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Xác định đúng đắn nhu cầu vốn cần thiết cho từng thời kỳ và lựa chọn các phương pháp, hình thức huy động phù hợp đáp ứng kịp thời các nhu cầu vốn lưu động cho hoạt động của Công ty. Cố gắng tăng tốc độ luân chuyển VLĐ trong năm tới. Tổ chức sử dụng vốn lưu động tiết kiệm và hiệu quả kết hợp với quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, các khoản phải thu, phải trả, các khoản thu chi, các khoản đảm bảo khả năng thanh toán, góp phần không ngừng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động của

Công ty.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra chặt chẽ sự vận động và luân chuyển của vốn kinh doanh. Phát hiện và xác định kịp thời những tồn tại và những vướng mắc làm chậm tốc độ luân chuyển của vốn kinh doanh để từ đó đưa ra các quyết định điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

3.2. Những giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty TNHH Trờng Tiến Lợi

3.2.1. Nhóm giải pháp chung nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty

3.2.1.1. Công ty cần tích cực nắm vững chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Cần nắm chắc những định hướng của địa phương, khu vực về phát triển kinh tế, xã hội 5 năm 2015 – 2020. định hướng 10 năm 2015 – 2025, từ đó xác định cho Công ty một kế hoạch phát triển theo từng biên độ phù hợp.

3.2.1.2. Quan tâm đổi mới công tác lãnh đạo, tổ chức bộ máy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của Công ty

+ Xây dựng định hướng lãnh đạo, quản lý phát triển công ty trong mỗi thời kỳ.

+ Kiện toàn tổ chức bộ máy của công ty phù hợp với tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty.

3.2.1.3. Chú trọng phát huy nhân tố con người, đào tạo bồi dưỡng cán bộ

- Thường xuyên đánh giá tổng kết về cơ cấu tổ chức, về trình độ nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ công nhân viên, từ đó có các khoá học chuyên sâu nâng cao trình độ chuyên môn

- Quản lý công tác cán bộ một cách nghiêm khắc, công minh, nhìn nhận đánh giá đúng đắn những điểm tích cực và tiêu cực trong quá trình hoạt động của đội ngũ lao động trong Công ty

- Bên cạnh việc quan tâm tới đời sống vật chất Công ty cũng cần quan tâm tới đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên

3.2.1.4. Tăng cường các biện pháp tăng doanh thu, lợi nhuận, tiết kiệm chi phí để tăng hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh

Muốn tăng doanh thu công ty phải có những biện pháp cụ thể và chiến lược kinh doanh lâu dài như: nâng cao chất lượng các công trình xây lắp, đa dạng hoá ngành nghề hoạt động, mở rộng sang các lĩnh vực khác.

Trong quá trình thi công, Công ty có thể tăng cường thêm những máy móc thiết bị hiện đại, độ chính xác cao sẽ giúp cắt giảm chi phí, nhân lực và các chi phí không cần thiết khác.

Tiết kiệm chi phí trong những lần đi thực tế của nhân viên trong Công ty, hạn chế những khoản chi phí tốn kém gây lãng phí, đây cũng là một biện pháp để có thể giảm bớt các khoản tạm ứng mà không ảnh hưởng tới hiệu quả công việc.

3.2.1.5. Đẩy mạnh việc huy động vốn, việc hạch toán kế toán của công ty

3.2.2. Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động

3.2.2.1. Cần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động

Nhìn vào phân tích, chỉ tiêu tỉ suất lợi nhuận VLĐ trong giai đoạn 2013 – 2015 nhìn chung tăng nhưng để duy trì phát triển, trong thời gian tới đòi hỏi mức tăng tỷ suất lợi nhuận VLĐ cần được nâng cao hơn nữa. Để làm được điều đó cần tiến hành các biện pháp để tăng lợi nhuận sau thuế cho Công ty như chú ý tiết kiệm các chi phí sản xuất, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp.

3.2.2.2. Cần có các biện pháp tích cực nhằm nâng cao khả năng thanh toán

+ Cắt giảm chi phí một cách hợp lý

Việc cắt giảm những chi phí không cần thiết sẽ có tác động trực tiếp tới con số lợi nhuận. Các chi phí hoạt động như thuê mướn, lao động gián tiếp hay chi phí văn phòng

+ Xây dựng kế hoạch quản lý nợ phải trả thích hợp

Công ty cần có kế hoạch trả nợ phù hợp để tránh khỏi rủi ro tài chính. Đối với nợ đến hạn, sắp đến hạn, cần chủ động tìm nguồn để trả nợ. Thực hiện biện pháp này phải kết hợp chặt chẽ với việc thu

hồi nợ nhằm thanh toán đúng hạn, từ đó không gây ra biến động tới tình hình tài chính của công ty đảm bảo uy tín với bạn hàng

3.2.2.3. Thực hiện tốt việc thu hồi công nợ

- + Quy định rõ tỷ lệ giá trị sản phẩm mà khách hàng phải trả trước
- + Thực hiện chiết khấu thanh toán cho những khách hàng trả nhanh
- + Xây dựng các tiêu chuẩn và điều khoản chính sách bán chịu đúng đắn cho từng khách hàng

3.2.2.4. Tăng cường công tác quản lý hàng tồn kho

Trong năm 2015, hàng tồn kho đã có xu hướng giảm cả số tiền và tỷ trọng trong VLĐ. Trong thời gian vừa qua, công ty đã hoàn thành được một số hợp đồng nên khoản này đã được giảm đi.

Để thực hiện tốt quản lý hàng tồn kho cần phải có sự chuẩn bị chi tiết ngay từ khâu lập kế hoạch và phải có kế hoạch dự phòng. Ngoài ra, công ty cần tiến hành những biện pháp cần thiết để đẩy nhanh quá trình thanh quyết toán hợp đồng.

3.2.3. Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định

3.2.3.1. Chú trọng việc đầu tư, quản lý sử dụng vốn cố định

Từ thực tế tài sản cố định của công ty cho thấy: Tổng VCFĐ

năm 2015 tăng 704.124.287 đồng so với năm 2014, trong cơ cấu vốn cố định của công ty thì tài sản cố định luôn chiếm 100% tỷ trọng vốn. Hiệu suất sử dụng VCFĐ của năm 2015 giảm 0,013 so với năm 2014, tương ứng với tỷ lệ giảm là 0,98%.

3.2.3.1. Công tác đầu tư:

Trong giai đoạn 2013 – 2015, Công ty đã mua sắm thêm tài sản cố định, đến 31/12/2015 giá trị tài sản cố định là 33.256.841.225 đồng. Trong công tác đầu tư cần lưu ý đảm bảo tài sản cố định bằng nguồn vốn dài hạn để công ty tránh được những biến động về tài chính, rủi ro do sử dụng nguồn vốn ngắn hạn mang lại.

3.2.3.2. Công tác sử dụng, quản lý:

Tiếp tục duy trì khả năng khai thác toàn bộ TSCĐ hiện có vào hoạt động sản xuất kinh doanh như hiện nay, tận dụng tối đa năng suất TSCĐ hiện có.

Phân loại, xác định số TSCĐ sử dụng kém hiệu quả, những tài sản đã cũ, lạc hậu để kịp thời có kế hoạch thanh lý, nhượng bán, nhanh chóng thu hồi vốn để tái đầu tư.

Cần phát huy cao việc sử dụng và kiểm tra định kỳ máy móc thiết bị, tránh tình trạng tài sản hư hỏng không sử dụng được.

3.2.3.2. Đẩy nhanh tiến độ thi công nhằm giảm chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Công ty cần tập trung thi công dứt điểm từng công trình, hạng mục công trình có khả năng nghiệm thu thanh toán, nhằm giảm khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang

+ Tổ chức thanh toán công trình và đẩy mạnh công tác thu hồi nợ để hạn chế vốn bị chiếm dụng

+ Đảm bảo chặt chẽ trong việc lựa chọn đối tác ký hợp đồng cũng như quy định kỷ luật thanh toán.

+ Có biện pháp khuyến khích khách hàng thanh toán sớm tiền hàng.

3.2.3.3. Thường xuyên đánh giá và đánh giá lại tài sản cố định
Hàng năm công ty cần tổ chức đánh giá, xác định giá trị thực của toàn bộ và của từng loại tài sản cố định dùng trong kinh doanh.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website:
luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Việc thường xuyên đánh giá lại giá trị của tài sản cố định giúp cho công ty có thể tính toán chính xác khấu hao của tài sản cố định để hạch toán vào chi phí kinh doanh và kịp thời xử lý tài sản cố định bị hư hỏng, mất mát tránh tổn thất trong quá trình sử dụng, đồng thời đây cũng là căn cứ lập báo cáo tài chính của công ty.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

3.3. Một số kiến nghị, đề xuất

3.3.1. Về phía Nhà nước

3.3.1.1 Hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính trong đầu tư xây dựng
Thứ nhất là đổi mới và ổn định môi trường kinh tế vĩ mô, đồng thời thực hiện công khai hóa các chính sách nhằm đảm bảo lợi ích lâu

dài của người đầu tư kinh doanh, khuyến khích các thành phần kinh tế và mọi người bỏ vốn vào đầu tư kinh doanh.

Thứ hai là khẩn trương xây dựng và phê duyệt quy hoạch, đảm bảo quy hoạch đi trước một bước làm cơ sở cho việc triển khai dự án.

3.3.1.2 Phát triển và hoàn thiện các trung gian tài chính Trước hết cần nâng cao tác động của hệ thống các tổ chức tài

chính trong việc huy động và tạo kênh dẫn vốn cho doanh nghiệp.

Chính vì vậy để tăng cường vai trò là kênh dẫn vốn cho doanh

nh nghiệp, cần tạo quan hệ tài chính lành mạnh và tích cực giữa các doanh nghiệp (người cần vay vốn) với các tổ chức tín dụng (người cho vay vốn), trong đó đặc biệt quan trọng là sự phối hợp bằng nhiều hình thức.

3.3.1.3 Hoàn thiện chính sách tài chính tiền tệ

Chính sách tài chính tiền tệ của Nhà nước là một công cụ quan trọng để nhà nước điều tiết vĩ mô nền kinh tế và xã hội, thực hiện chính sách công bằng. Với vai trò đó, chính sách tài chính phải được xây dựng trên cơ sở sau:

- Phải thực sự tạo hành lang pháp lý thuận lợi để doanh nghiệp hướng các hoạt động của mình, nâng cao quyền tự chủ của doanh nghiệp trong các hoạt động tài chính, từ khi tạo lập, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính, phải gắn quyền tự chủ, tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp với kết quả hoạt động kinh doanh.

- Phải là cơ sở để khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng lợi nhuận ròng để thực hiện các hoạt động đầu tư phát triển, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Tiếp tục hoàn thiện các loại thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất nhập khẩu theo yêu cầu của hội nhập khu vực và quốc tế theo hướng bảo đảm nguồn thu cho ngân sách nhưng phải ưu tiên đầu tư khuyến khích phát triển sản xuất.

- Về chính sách tiền tệ: Nhà nước cần có chính sách để phát triển thị trường tiền tệ, thị trường ngoại hối

3.3.2. Đối với chủ đầu tư

Khi xây dựng phải có thiết kế, dự toán thi công và chất lượng sản phẩm phải được đặt lên hàng đầu.

Chủ đầu tư và nhà thầu phải có sự thống nhất trong việc điều chỉnh giá bán của sản phẩm XDCB khi có sự biến động đáng kể của giá cả thị trường trong giai đoạn đầu tư.

KẾT LUẬN

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của ngành xây dựng nói chung, Công ty TNHH Trường Tiến Lợi đang từng bước trưởng thành, phát triển không ngừng, khẳng định uy tín, vị thế của mình với quy mô và chất lượng các công trình đã và đang thi công.

Để Công ty nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, cần phải lưu ý nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh. Vốn kinh doanh là yếu tố đảm bảo cho quá trình sản xuất của Công ty được diễn ra thường xuyên và liên tục. Vì vậy nếu không có vốn sẽ không thể tiến hành sản xuất kinh doanh được, thiếu vốn sẽ gây ra tình trạng khó khăn, cản trở tính liên tục của quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để tăng trưởng và phát triển không hoàn toàn chỉ phụ thuộc vào số lượng vốn nhiều mà cơ bản là phụ thuộc vào việc quản lý và sử dụng vốn như thế nào cho hiệu quả nhất. Mặt khác phải có một cơ cấu vốn hợp lý, phù hợp với điều kiện cụ thể của doanh nghiệp cũng là một yếu tố quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh. Vì vậy việc quản trị và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh là vô cùng cần thiết cho sự tồn tại và phát triển bền vững của tất cả các doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh là một đề tài rất có ý nghĩa trong thực tiễn và lý luận. Trên cơ sở khoa học và vận dụng vào tình hình thực tế ở công ty TNHH Trường Tiến Lợi, đề tài mong góp phần tìm ra một số giải pháp cơ bản về quản lý và sử dụng

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website:
luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vốn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

Đề tài này được hoàn thành nhờ sự hướng dẫn tận tình của TS. Nguyễn Hoàng Hiên và sự giúp đỡ của tập thể cán bộ tại Công ty TNHH Trường Tiến Lợi đặc biệt là phòng tài chính kế toán. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân có thể những vấn đề trình bày nghiên cứu trong luận văn không tránh khỏi thiếu sót vì vậy tác giả rất mong nhận được sự góp ý, nhận xét của thầy cô và bạn bè cùng quan tâm tới vấn đề này.

PHỤ LỤC

Hình ảnh một số Công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng ở tỉnh Quảng Bình.

Quyết định số 909/QĐ-HCQG ngày 27/4/2016 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia về việc phê duyệt đề tài và phân công người hướng dẫn luận văn.